| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HỒNG NGỰ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 11-02-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Lương Bằng.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Ngô Thị Lệ Nga.

Bà Đào Thụy Phương Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Tưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: xã PT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); Có vợ và 01 con; Tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (theo Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 12 tháng 02 năm 2021 của Trưởng Công an xã PT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác mà được thua bằng tiền, đã nộp phạt ngày 05 tháng 3 năm 2021); tạm giữ, tạm giam: Không; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý Ngọc B là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp - Chi nhánh số 2. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Văn L, sinh năm 1982; Nơi cư trú: xã PT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

*Người làm chứng:* Phan Văn Bảo L1, Đỗ Văn T, Trần Văn Ph. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/4/2021, Công an xã PT nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại ấp PH, xã PT, huyện HN, có một tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền, nên Công an xã đến kiểm tra phát hiện tụ điểm đánh bạc, bằng hình thức đá gà.Tại thời điểm kiểm tra, Công an phát hiện có các đối tượng gồm: Nguyễn Văn M, Nguyễn Hồng N, Trần Bảo V, Lê Văn L2, Phan Văn Bảo L1, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Q, Phạm Hồng H, Trương Văn Tr, Trần Văn Ph, Thái Bảo T2 đang có mặt tại tụ điểm đánh bạc và thu giữ 600.000 đồng tiền Việt Nam; 02 (hai) bộ cựa bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 (hai) con gà trống, một con có lông màu đỏ, một con có lông màu trắng Công an xã PT lập biên bản sự việc. Thấy có dấu hiệu của tội Đánh bạc nên Công an xã PT đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự giải quyết theo thẩm quyền.

*Vật chứng của vụ án*:

- 02 (hai) bộ cựa bằng kim loại, đã qua sử dụng;

- 02 (hai) con gà trống, một con có lông màu đỏ, một con có lông màu trắng, quá trình thu giữ 2 con gà đã chết, Công an xã PT đã tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 1.400.000 đồng, gồm: Nguyễn Văn M giao nộp 600.000 đồng, Trần Văn Ph giao nộp 600.000 đồng, Phan Văn Bảo L1 giao nộp 50.000 đồng, Nguyễn Văn Q giao nộp 50.000 đồng, Thái Bảo T2 giao nộp 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức đá gà và vào ngày 12/02/2021, Nguyễn Văn M bị Công an xã PT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt, chưa hết

thời hiệu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Lời khai của Nguyễn Văn M phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSHN ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội đánh bạc. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ cận nghèo.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ cựa bằng kim loại, đã qua sử dụng; Tuyên thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn L,Trần Văn Ph, Phan Văn Bảo L1, Phạm Hồng H, Nguyễn Văn Q, Thái Bảo T2, Lê Văn L2, có hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Đối với Trần Bảo V,Trương Văn Tr, Đỗ Văn T, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Văn T1 có mặt tại tụ điểm đánh bạc nhưng không có tham gia đánh bạc nên không đề cập đến.

Đối với người tên Tùng, theo lời khai của những đối tượng đánh bạc nhưng không xác định được lý lịch cư trú, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi vợ con.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội do trình độ học vấn thấp, bị cáo đã nhận thấy lỗi của mình và kiên quyết khắc phục, gia đình bị cáo khó khăn, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung của cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai…

[3] Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ động cơ muốn đánh bạc với nhau bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính mà bị cáo dễ dàng dẫn đến con đường phạm tội trong khi bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội đánh bạc. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, như sau:

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm,*

*thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."*

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hiện nay tệ nạn cờ bạc xảy ra ngày càng phổ biến, phức tạp với thủ đoạn hết sức tinh vi, hậu quả từ việc đánh bạc làm ảnh hưởng đến đời sống hạnh phúc gia đình của người tham gia đánh bạc, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác. Đảng và Nhà nước ta đang ra sức đấu tranh phòng chống, đẩy lùi tệ nạn xã hội này góp phần vào công cuộc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên phải được xử lý để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện răn đe, giáo dục, giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo, cho nên không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, cho nên thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có yêu cầu được miễn án phí, vì vậy áp dụng điểm đ khoản khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

[11] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập là phù hợp nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm "Tội đánh bạc".

2. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

4. Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ cựa bằng kim loại, đã qua sử dụng, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 11 năm 2021.

4.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng), hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên lai thu tiền số: 0002255 ngày 08 tháng 11 năm 2021.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11 tháng 02 năm 2022). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lương Bằng**